

QUY CHẾ ĐẤU GIÁ
BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN LẦN ĐẦU RA BÊN NGOÀI
TẠI
CÔNG TY TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ
(AIC)

Số: 01/QĐ -ĐG

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ

*V/v ban hành Quy chế bán cổ phần lần đầu ra bên ngoài
tại Công ty Tư vấn Đầu tư và Phát triển Công nghệ (AIC)*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26/06/ 2007 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Căn cứ Thông tư số 146/2007/TT-BTC ngày 06/12/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số vấn đề về tài chính khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành Công ty Cổ phần theo quy định tại Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26/06/ 2007 của Chính phủ;
- Căn cứ Quyết định số 2217/QĐ-BQP ngày 29/07/2008 của Bộ Quốc Phòng về việc cổ phần hóa Công ty Tư vấn đầu tư và Phát triển Công nghệ;
- Căn cứ Quyết định số 3451/ QĐ-BQP ngày 01/10/2009 của Bộ Quốc Phòng về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty Tư vấn đầu tư và Phát triển Công nghệ thành Công ty cổ phần.
- Căn cứ Hợp đồng tư vấn đấu giá số TVĐG 02/2009/VIS – AIC giữa Công ty cổ phần chứng khoán Quốc Tế Việt Nam và Công ty Tư vấn Đầu tư và Phát triển Công nghệ (AIC) ký ngày 09 tháng 11 năm 2009;

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “**Quy chế đấu giá bán cổ phần lần đầu ra bên ngoài tại Công ty Tư vấn Đầu tư và Phát triển Công nghệ (AIC)**”.
- Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
- Điều 3.** Thành viên Ban tổ chức đấu giá, các cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá bán cổ phần của Công ty Tư vấn Đầu tư và Phát triển Công nghệ (AIC) và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**T.M BAN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như trên (Điều 3);
- Công ty Tư vấn Đầu tư và Phát triển Công nghệ;
- Lưu HC, Chi nhánh VIS.

LA THỊ HỒNG HOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ

BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN LẦN ĐẦU RA BÊN NGOÀI
TẠI CÔNG TY TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-ĐG
của Ban Tổ chức đấu giá ngày 12 tháng 11 năm 2009)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này áp dụng đối với việc tổ chức bán đấu giá cổ phần lần đầu ra bên ngoài của Công ty Tư vấn Đầu tư và Phát triển Công nghệ (AIC).

Điều 2: Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- 2.1. *Bán đấu giá cổ phần* là việc bán cổ phần lần đầu ra bên ngoài của Công ty Tư vấn Đầu tư và Phát triển Công nghệ công khai cho các nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá;
- 2.2. *Nhà đầu tư* là tổ chức kinh tế và cá nhân trong, ngoài nước theo quy định tại điều 6 Nghị định 109/2007/NĐ-CP ngày 26/06/2007 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- 2.3. Cơ quan quyết định cổ phần hóa là Bộ Quốc Phòng;
- 2.4. *Doanh nghiệp bán đấu giá* là Công ty Tư vấn Đầu tư và Phát triển Công nghệ;
- 2.5. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp;
- 2.6. *Bước khối lượng* là khoảng cách giữa các khối lượng đặt mua liên tiếp;
- 2.7. *Giá đấu* là các mức giá đặt mua cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá;
- 2.8. *Mệnh giá một cổ phần đưa ra đấu giá*: 10.000 đồng/cổ phần;
- 2.9. *Giá khởi điểm* là mức giá ban đầu của một cổ phần được chào bán ra bên ngoài do cơ quan quyết định cổ phần hóa quyết định;

- 2.10. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền của nhà đầu tư ứng trước để đảm bảo quyền tham gia đấu giá;
- 2.11. *Tổ chức bán đấu giá* là Công ty Cổ Phần Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam;
- 2.12. *Tổng khối lượng cổ phần đặt mua của mức giá đặt mua*: là số lượng cổ phần nhà đầu tư đặt mua tại từng mức giá đặt mua.
- 2.13. *Ban Tổ chức đấu giá* là đại diện Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam, đại diện Công ty Tư vấn Đầu tư và Phát triển Công nghệ (AIC) thành lập để thực hiện việc bán đấu giá cổ phần và các công việc liên quan theo chế độ quy định;

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3: Trách nhiệm và quyền hạn của Doanh nghiệp bán đấu giá

- 3.1. Người đại diện có thẩm quyền của Doanh nghiệp ký Hợp đồng tổ chức bán đấu giá với Tổ chức bán đấu giá.
- 3.2. Hoàn tất và chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các tài liệu cung cấp cho tổ chức tư vấn để hoàn thành bản Công bố thông tin liên quan đến Doanh nghiệp bán đấu giá theo đúng quy định.
- 3.3. Báo cáo cơ quan có thẩm quyền ra quyết định phê duyệt giá khởi điểm.
- 3.4. Phối hợp với *Tổ chức bán đấu giá* công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc bán đấu giá tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá.
- 3.5. Cử đại diện tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định của quy chế này và các quy định hiện hành.
- 3.6. Tổng hợp, báo cáo cơ quan quyết định cổ phần hoá tình hình và kết quả bán đấu giá.

Điều 4: Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức bán đấu giá

- 4.1. Thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của *Tổ chức bán đấu giá* các thông tin liên quan đến việc bán cổ phần trước khi tổ chức đấu giá tối thiểu hai mươi (20) ngày.

Sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư, *Tổ chức bán đấu giá* có trách nhiệm tiến hành tổng hợp, đối chiếu giữa Đơn đăng ký đấu giá với số lượng đăng ký trên hệ thống và số tiền đặt cọc thực nộp. Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của *Tổ chức bán đấu giá* về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày tổ chức đấu giá được quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

- 4.2. Cung cấp thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc đấu giá cho nhà đầu tư cùng với *Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần*.
- 4.3. Tiếp nhận *Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần*, kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá và phát *Phiếu tham dự đấu giá* cho các nhà đầu tư có đủ điều kiện.
- 4.4. Tiếp nhận *Phiếu tham dự đấu giá* của các nhà đầu tư.
- 4.5. Tổ chức thực hiện việc đấu giá.
- 4.6. Tại thời điểm bắt đầu cuộc đấu giá, *Tổ chức bán đấu giá* công bố những thông tin chủ yếu như:
 - a. Tên doanh nghiệp, vốn điều lệ, số lượng cổ phần bán ra và số lượng cổ phần bán đấu giá công khai, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;
 - b. Giá khởi điểm của cổ phần chào bán; những hành vi bị coi là vi phạm Quy chế đấu giá, bị loại trừ khỏi cuộc đấu giá, không được nhận lại tiền đặt cọc.
 - c. Trình tự và thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền được mua cổ phần theo giá đấu giá;
 - d. Giải thích những vấn đề mà người tham gia đấu giá còn thắc mắc.
- 4.7. Lập biên bản và thông báo kết quả cho *Doanh nghiệp bán đấu giá* và cơ quan có thẩm quyền.
- 4.8. Thông báo/Gửi kết quả đấu giá cho các nhà đầu tư.
- 4.9. Thực hiện bán cổ phần theo kết quả đấu giá.
- 4.10. *Tổ chức bán đấu giá* có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư tham dự đấu giá nhưng không trúng.
- 4.11. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến đấu giá, bán cổ phần.

Điều 5: Trách nhiệm của nhà đầu tư tham gia đấu giá

- 5.1. Gửi Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần cho Tổ chức bán đấu giá và các giấy tờ chứng minh có năng lực hành vi dân sự đầy đủ (đối với cá nhân), có tư cách pháp nhân (đối với tổ chức). Riêng đối với nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 Nghị định 109/2007/NĐ-CP về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần.
- 5.2. Nộp đầy đủ tiền đặt cọc bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm.
- 5.3. Nộp Phiếu tham dự đấu giá và thực hiện đấu giá theo đúng quy định. Nếu vi phạm sẽ bị hủy bỏ quyền tham gia đấu giá và không được hoàn trả tiền đặt cọc.
- 5.4. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần nếu được mua.

Điều 6: Công bố thông tin

6.1 Tổ chức bán đấu giá phối hợp với Doanh nghiệp bán đấu giá công bố thông tin về việc bán đấu giá trên các phương tiện sau đây:

- Công bố thông tin **từ ngày 16/11/2009 đến ngày 20/11/2009** trên 03 số báo liên tiếp của các báo: Quân đội Nhân dân Việt Nam và Hà Nội mới.
- Tên địa chỉ và tên các website công bố thông tin: www.vise.com.vn
- Tổ chức bán đấu giá phải chịu trách nhiệm đảm bảo công bố thông tin chính xác theo đúng tài liệu do doanh nghiệp bán đấu giá cung cấp.

6.2 Thông tin cụ thể liên quan đến doanh nghiệp và đợt đấu giá được công bố tại:

**CÔNG TY TƯ VẤN ĐẦU
TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHỆ (AIC)**

23 Phan Bội Châu, Hà Nội

Điện thoại: 04. 3942 1039

Fax: 04. 39423236

**HỘI SỞ CÔNG TY CỔ
PHẦN CHỨNG KHOÁN
QUỐC TẾ VIỆT NAM**

Tầng 3, Số 59, Quang Trung, P. Nguyễn Du, Q. Hai
Bà Trưng, Tp.Hà Nội

Điện thoại: 04.3944 5888

Fax: 04.3944 5 889

**CHI NHÁNH CÔNG TY
CỔ PHẦN CHỨNG
KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT
NAM**

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Phường Bến Thành, Quận 1,
Tp. HCM.

Điện thoại: 08. 3915 2930

Fax: 08. 3915 2931

Điều 7: Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

7.1 Những đối tượng tham gia đấu giá: Các tổ chức kinh tế, cá nhân Việt nam và nước ngoài theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 109/NĐ-CP ngày 26/06/2007 của Chính phủ về việc chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần (sau đây gọi chung là nhà đầu tư) và quy định về đối tượng mua cổ phần tại Điểm 1, Điểm 2 Mục A Chương V Thông tư số 146/2007/TT-BTC hướng dẫn thực hiện một số vấn đề về tài chính khi thực hiện việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần theo quy định tại Nghị định số 109/2007/NĐ-CP, có đủ điều kiện sau đây được tham dự đấu giá:

- Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; Nếu người đại diện pháp nhân thì phải có giấy ủy quyền; Nếu là cá nhân phải có chứng minh thư nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự.
- Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.

- Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

7.2 Những đối tượng không được tham gia đấu giá mua cổ phần lần đầu: Thành viên Ban chỉ đạo cổ phần hóa doanh nghiệp (trừ các thành viên là đại diện doanh nghiệp); Các tổ chức tài chính trung gian và các cá nhân thuộc các tổ chức này tham gia thực hiện tư vấn, định giá, đấu giá bán cổ phần của doanh nghiệp cổ phần hóa; Tổ chức bán đấu giá cổ phần của doanh nghiệp cổ phần hóa và các cá nhân thuộc tổ chức có liên quan.

Điều 8: Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc

8.1 Nhà đầu tư nhận đơn hoặc trực tiếp in mẫu đơn đăng ký tham gia đấu giá tại *Tổ chức bán đấu giá* theo các địa điểm và địa chỉ website nêu tại Điều 6.1 và 6.2 Quy chế này.

8.2 Nộp tiền đặt cọc:

Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm. Tiền đặt cọc nộp bằng đồng Việt Nam, bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản của *Tổ chức bán đấu giá*. Tiền đặt cọc phải được nộp trước khi nhận Phiếu tham dự đấu giá. Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi:

Đăng ký tham dự đấu giá qua Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam:

- Trụ sở Công ty Cổ phần Chứng Khoán Quốc Tế Việt Nam tầng 3 số 59 Quang Trung Hà Nội: Tài khoản 1231.0000.186.039 tại Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Quang Trung, Hà Nội
- Chi nhánh Công ty cổ phần Chứng Khoán Quốc Tế Việt Nam tại Tp. HCM, Số 9 Nguyễn Công Trứ, Phường Bến Thành, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh: Tài khoản 1301.0000.453638 Tại Sở Giao dịch 2, Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

8.3 Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá:

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình:

- *Đối với cá nhân trong nước:*
 - CMND hoặc hộ chiếu. Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc mẫu đính kèm quy chế này.
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc;
- *Đối với tổ chức trong nước:*
 - Ngoài quy định như đối với cá nhân trong nước còn nộp thêm Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương, giấy ủy quyền cho đại diện thay

mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức;

- *Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài:*

- Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước phải xuất trình giấy xác nhận mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

8.4 Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc

Thời gian làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc: **Từ 8h00 ngày 18/11/2009 đến 16h00 ngày 25/11/2009** tại các địa điểm sau:

**HỘI SỞ CÔNG TY
CỔ PHẦN CHỨNG
KHOÁN QUỐC TẾ
VIỆT NAM**

Tầng 3, Số 59, Quang Trung, P. Nguyễn Du, Q. Hai
Bà Trưng, Tp. Hà Nội.

Điện thoại: 04.3944 5888 Fax: 04.3944 5889

**CHI NHÁNH CÔNG
TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN
QUỐC TẾ VIỆT NAM**

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Phường Bến Thành, Quận 1,
Tp. HCM.

Điện thoại: 08. 3915 2930 Fax: 08. 3915 2931

Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp *Phiếu tham dự đấu giá*;

- 8.5 Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc huỷ đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp huỷ đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị huỷ đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu quy định của *Tổ chức bán đấu giá*.

Điều 9: Lập và nộp phiếu tham dự đấu giá

9.1 Nhà đầu tư tự điền phiếu tham dự đấu giá. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

- Phiếu do *Tổ chức bán đấu giá* cấp; có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát; giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm; tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký. *Phiếu tham dự đấu giá* phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.
- **Bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định như sau:**
 - Bỏ trực tiếp vào thùng phiếu tại Công ty Cổ Phần Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam chậm nhất vào **14h30 ngày 07 tháng 12 năm 2009**.
 - Gửi qua bưu điện: Ban tổ chức đấu giá nhận được chậm nhất **09h00 ngày 07 tháng 12 năm 2009** tại địa điểm sau:

**HỘI SỞ CÔNG TY
CỔ PHẦN CHỨNG
KHOÁN QUỐC TẾ
VIỆT NAM**

Tầng 3, Số 59, Quang Trung, P. Nguyễn Du, Q. Hai
Bà Trưng, Tp. Hà Nội.
Điện thoại: 04.3944 5888 Fax: 04.3944 5889

Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Công ty Cổ Phần Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.

9.2 Trường hợp phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa:

Nhà đầu tư phải yêu cầu *Tổ chức bán đấu giá* đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

9.3 Trường hợp nhà đầu tư mất phiếu:

Nhà đầu tư phải làm đơn (theo mẫu quy định) đề nghị *Tổ chức bán đấu giá hoặc* cấp lại phiếu mới và phiếu cũ coi như không còn giá trị.

Điều 10: Địa điểm và thời gian tổ chức cuộc đấu giá

10.1 Địa điểm tổ chức đấu giá:

TRỤ SỞ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Địa chỉ: **Tầng 3, 59 Phố Quang Trung, Hà Nội**

10.2 Thời gian tổ chức đấu giá: **15h00 ngày 07 tháng 12 năm 2009.**

Điều 11: Các quy định liên quan đến việc đấu giá

Ban chỉ đạo cổ phần hóa, phối hợp với Tổ chức bán đấu giá xác định:

- Loại cổ phần chào bán : cổ phần phổ thông.
- Tổng số lượng cổ phần chào bán : **168.500 cổ phần** (Một trăm sáu mươi tám nghìn năm trăm cổ phần)
- Mệnh giá : **10.000 đồng** (Mười nghìn đồng).
- Giá khởi điểm : **10.000 đồng/cổ phần** (Mười nghìn đồng/ cổ phần)
- Bước giá : **100 đồng** (Một trăm đồng).
- Bước khối lượng : **100 cổ phần** (Một trăm cổ phần).
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua tối thiểu là: 100 cổ phần (Một trăm cổ phần)
- Số lượng cổ phần tối đa mỗi nhà đầu tư pháp nhân, cá nhân đăng ký mua: bằng tổng số cổ phần chào bán thông qua đấu giá và bằng 168.500 cổ phần.

- Số lượng cổ phần tối đa nhà đầu tư nước ngoài được phép mua: bằng tổng số cổ phần chào bán thông qua đấu giá và bằng 168.500 cổ phần.
- Mỗi nhà đầu tư được phát một phiếu đấu giá và chỉ được ghi hai (02) mức giá đặt mua vào Phiếu tham dự đấu giá; tổng khối lượng cổ phần đặt mua của mức giá đặt mua đúng bằng số cổ phần đã đăng ký mua.

Điều 12: Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc đấu giá

Trước giờ tổ chức đấu giá, *Tổ chức bán đấu giá* sẽ kiểm tra và xác định rõ:

12.1 Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;

12.2 Số lượng phiếu tham dự đấu giá;

Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất hai (02) nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá, cuộc đấu giá được coi là không thành.

Điều 13: Thực hiện đấu giá

13.1 Tại thời điểm bắt đầu cuộc bán đấu giá, Trưởng Ban Tổ chức Đấu Giá hoặc người được uỷ quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

- Tên doanh nghiệp, vốn điều lệ, số lượng cổ phần bán đấu giá công khai, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua.
- Trình tự và thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền được mua cổ phần theo giá đấu giá.
- Giải thích những vấn đề mà người tham gia đấu giá còn thắc mắc.

13.2 Xác định kết quả đấu giá

Kết quả đấu giá được xác định theo nguyên tắc như sau:

- Xác định theo giá đặt mua từ cao xuống thấp, nhà đầu tư đặt mua theo giá nào thì được mua cổ phần theo giá đó.
- Nhà đầu tư trả giá cao nhất được quyền mua đủ số cổ phần đã đăng ký theo các mức giá đã trả. Số cổ phần còn lại lần lượt được bán cho các nhà đầu tư trả giá cao liền kề cho đến hết số cổ phần chào bán.
- Trường hợp các nhà đầu tư trả giá bằng nhau nhưng số cổ phần chào bán ít hơn tổng số cổ phần đăng ký mua thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định như sau:

Số cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau		
Số cổ phần nhà đầu tư được mua	=	Số cổ phần còn lại chào bán x Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau

Trường hợp còn dư cổ phiếu lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó.

Riêng đối với nhà đầu tư nước ngoài, kết quả đấu giá cũng được xác định theo nguyên tắc trên, kết hợp với tỷ lệ không chế trần được phép mua theo quy định.

Kết quả đấu giá được ghi vào biên bản và có chữ ký của đại diện *Tổ chức bán đấu giá, Doanh nghiệp bán đấu giá*.

Điều 14: Thông báo kết quả đấu giá cho nhà đầu tư

Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá cho các nhà đầu tư ngay sau khi kết thúc phiên đấu giá.

Nhà đầu tư nhận kết quả trực tiếp tại Tổ chức bán đấu giá trong vòng 04 ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá. Trường hợp nhà đầu tư không nhận kết quả tại Tổ chức bán đấu giá, Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá của nhà đầu tư theo đường bưu điện ngay trong ngày làm việc tiếp theo (ngày làm việc thứ 05 kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá).

Điều 15: Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

15.1 Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do *Tổ chức bán đấu giá* cung cấp, nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn từ ngày **08/12/2009 đến 15/12/2009**.

15.2 Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần: thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản cho *Tổ chức bán đấu giá*.

Địa điểm nộp tiền mặt:

- Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam – Tầng 3, 59 Quang Trung, Hà Nội .
- Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam tại Tp. Hồ Chí Minh - Số 9 Nguyễn Công Trứ, Phường Bến Thành, Quận 1, Tp. HCM.

Hoặc chuyển khoản đến:

- Trụ sở Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam tầng 3 số 59 Quang Trung Hà Nội: Tài khoản 1231.0000.186.039 tại Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Quang Trung, Hà Nội

Hoặc:

- Chi nhánh Công ty CP Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam tại Tp. HCM, Số 9 Nguyễn Công Trứ, Phường Bến Thành, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh: Tài khoản 1301.0000.453638 Tại Sở Giao dịch 2, Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam

Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm chuyển tiền mua cổ phần của nhà đầu tư cho **Doanh nghiệp bán đấu giá** sau ba (03) ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn thanh toán mua cổ phần.

Điều 16: Xử lý các trường hợp vi phạm

16.1 Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

- Không nộp phiếu tham dự đấu giá;
- Phiếu tham dự đấu giá không đáp ứng quy định tại Điều 9 và Điều 11 của Quy chế này hoặc bị rách, nát, tẩy xóa, không xác định được giá hoặc khối lượng đặt mua;
- Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần), sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần không đặt mua;
- Bỏ giá thấp hơn giá khởi điểm;
- Không ghi giá và/hoặc khối lượng trên Phiếu tham dự đấu giá;
- Không thanh toán toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá. Nhà đầu tư sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua. Trong trường hợp nhà đầu tư chỉ thanh toán một phần, số cổ phần trúng giá mua của nhà đầu tư được Ban đấu giá xét theo thứ tự mức giá đặt mua từ cao xuống thấp trong các mức giá đặt mua của nhà đầu tư đó.

16.2 Ban Tổ chức đấu giá có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại Điều 16.1 nói trên và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 17: Xử lý số cổ phần không bán hết

Trường hợp không bán hết một phần hoặc toàn bộ số lượng cổ phần bán đấu giá (kể cả số cổ phần bị từ chối mua), *Tổ chức bán đấu giá* sẽ thông báo cho *Doanh nghiệp bán đấu giá* và Ban chỉ đạo Cổ phần hóa để xử lý theo quy định.

Điều 18: Xử lý số cổ phần chưa được thanh toán

Trường hợp hết thời hạn thanh toán nhưng nhà đầu tư không nộp hoặc chỉ nộp một phần tiền, Tổ chức bán đấu giá sẽ thông báo công khai tại trụ sở của mình và các đại lý về số lượng cổ phần chưa được phân phối do nhà đầu tư không thanh toán. Tổ chức bán đấu giá sẽ phối hợp Ban chỉ đạo cổ phần hóa để xem xét xử lý số cổ phần của nhà đầu tư trúng thầu từ chối mua theo hướng như sau:

18.1 Trường hợp số lượng cổ phần của các nhà đầu tư trúng thầu từ chối mua nhỏ hơn 30% tổng số cổ phần bán đấu giá:

- Tổ chức bán đấu giá thông báo cho Ban chỉ đạo cổ phần hóa quyết định việc bán tiếp cho nhà đầu tư tham dự đấu giá theo phương thức thỏa thuận. Giá bán theo thứ tự từ cao xuống thấp nhưng không thấp hơn giá đấu thành công bình quân của cuộc đấu giá (bao gồm cả giá đấu của nhà đầu tư đã từ chối mua).
- Trong vòng hai (02) ngày làm việc tiếp theo, nhà đầu tư đã tham gia đấu giá nếu có nhu cầu mua phải làm thủ tục đăng ký mua.
- Nhà đầu tư được quyền mua cổ phần sẽ thực hiện việc nộp tiền mua cổ phần trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày Tổ chức bán đấu giá thông báo kết quả phân phối số cổ phần này.
- Sau khi thỏa thuận vẫn không bán hết số cổ phần dự kiến bán ra thì Ban chỉ đạo cổ phần hóa báo cáo cơ quan quyết định cổ phần hóa xử lý theo quy định tại Điểm 2.1 hoặc 6.2 Mục B Phần V Thông tư số 146/2007/TT-BTC.

18.2 Trường hợp số lượng cổ phần của các nhà đầu tư trúng thầu từ chối mua từ 30% tổng số cổ phần bán đấu giá trở lên:

- *Tổ chức bán đấu giá* thông báo cho *Ban chỉ đạo cổ phần hóa* quyết định việc bán đấu giá tiếp số cổ phần từ chối mua.
- Sau khi đấu giá bán tiếp vẫn không bán hết, *Ban chỉ đạo cổ phần hóa* báo cáo cơ quan quyết định cổ phần hóa xử lý theo quy định tại Điểm 2.1 hoặc Điểm 6.2 mục B Phần V Thông tư số 146/2007/TT-BTC.

Điều 19: Xử lý tiền đặt cọc

19.1 Đối với các bên tham gia đấu giá có tham dự cuộc đấu giá nhưng không được mua cổ phần thì trong vòng năm (05) ngày làm việc (kể từ ngày công bố kết quả đấu giá), *Tổ chức bán đấu giá* có trách nhiệm thanh toán lại tiền đặt cọc cho các đối tượng trên (**từ ngày 08/12/2009 đến ngày 13/12/2009**).

19.2 Đối với các bên tham gia đấu giá được quyền mua cổ phần theo kết quả đấu giá thì khoản tiền đặt cọc được trừ vào tổng số tiền phải trả.

19.3 Đối với các nhà đầu tư đăng ký nhận lại tiền đặt cọc bằng chuyển khoản thì phí chuyển khoản sẽ được khấu trừ vào số tiền được nhận.

19.4 Đối với các khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá quy định tại Điều 16 Quy chế này được *Tổ chức bán đấu giá* chuyển về *Doanh nghiệp bán đấu giá* để xử lý theo quy định.

Điều 20: Các quy định khác

Mọi thắc mắc khiếu nại của nhà đầu tư (nếu có) phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. Ban tổ chức đấu giá sẽ không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc khiếu nại của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

Thông tin do *Tổ chức bán đấu giá* đưa ra chỉ có tính tham khảo, không phải để đảm bảo giá trị của cổ phần bán đấu giá. *Tổ chức bán đấu giá* chỉ chịu trách nhiệm khi không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do *Doanh nghiệp bán đấu giá* cung cấp.

Điều 21: Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như trên (Điều 3);
- Công ty Tư vấn Đầu tư và Phát triển Công nghệ;
- Lưu HC, PGD VIS.

**T.M BAN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ
TRƯỞNG BAN**

LA THỊ HỒNG HOA